

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

### **THƯ MỜI BÁO GIÁ (lần 3)**

**Gói thầu mua sắm hóa chất phục vụ cho nghiên cứu và sản xuất**

**Kính gửi: các Quý nhà thầu**

*Căn cứ Quyết định số 890/QĐ-KHTN ngày 12/06/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM về việc thành lập Viện Tế bào gốc;*

*Căn cứ vào Quyết định số 1735/QĐ-KHTN, ngày 31/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM về việc phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động Viện Tế bào gốc, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

Đến 16:30 ngày 18/9/2023, Viện Tế bào gốc chỉ nhận được 01 báo giá của một đơn vị. Vì vậy, Viện Tế bào gốc kính đề các Quý nhà thầu tiếp tục gửi báo giá (lần 3) theo phụ lục chi tiết đính kèm.

Viện Tế bào gốc đề nghị các Quý nhà thầu gửi báo giá theo phụ lục chi tiết kèm theo

Mục đích báo giá: làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm

Thời hạn nhận báo giá đến: 16:30 ngày 30/9/2023

Yêu cầu báo giá:

- 01 bản chính bằng tiếng Việt
- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, lệ phí (nếu có)... bên mua không phải trả bất kỳ chi phí nào thêm
- Chất lượng hàng hóa mới 100%
- Hàng hóa bàn giao tại đơn vị sử dụng
- Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày ký
- Bảo hành (đối với trang thiết bị): theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (.....tháng)
- Hình thức gửi báo giá: bản cứng và bản mềm PDF (bản đã đóng dấu)

Địa điểm gửi báo giá:

*Thư mời báo giá đăng tại địa chỉ: <https://sci.edu.vn/mua-sam/>*

- Bản gốc tại: Phòng Cung ứng hóa chất và vật tư – Viện Tế bào gốc
- Bản sao PDF tại địa chỉ email: [cungung@sci.edu.vn](mailto:cungung@sci.edu.vn)

Địa chỉ cơ quan: Tòa nhà B2-3 Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu phố 6, phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

Chân thành cảm ơn.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Lưu VT.

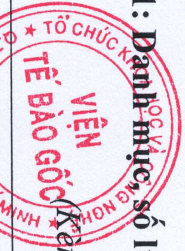
**VIỆN TRƯỞNG**



**Phạm Văn Phúc**

*Thư mời báo giá đăng tại địa chỉ: <https://sci.edu.vn/mua-sam/>*

**Phụ lục 1: Danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật hàng hóa Gói thầu mua sắm hóa chất phục vụ cho nghiên cứu và sản xuất**  
 (Xem theo Thư mời báo giá ngày 19/09/2023 của Viện trưởng Viện Tế bào gốc)



STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Số lượng
1	Protein tái tổ hợp IL2 người	Lọ/ 1 mg	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ứng dụng: WB, IHC, ELISA, FN, Ctr1</li> <li>• Loài: Human</li> <li>• Loài công bố: Human</li> <li>• Hệ thống biểu hiện: E. coli</li> <li>• Khối lượng phân tử: 15.5 kDa</li> <li>• Phân lớp: Protein tái tổ hợp</li> <li>• Độ tinh khiết: &gt;95% xác định bởi SDS-PAGE</li> <li>• Nồng độ nội độc tố: &lt;0.1 ng/μg</li> <li>• Hoạt tính: ED50 &lt; 0.5 ng/mL; xác định bởi sự tăng sinh phụ thuộc vào liều lượng của các tế bào CTLL-2 chuột.</li> <li>• Liên hợp: không có</li> <li>• Dạng đông khô</li> </ul>	10

Thư mời báo giá đăng tại địa chỉ: <https://sci.edu.vn/mua-sam/>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tinh sạch: lọc gel loại trừ kích thước</li> <li>• Không chứa chất bảo quản</li> <li>• Carrier-Free</li> </ul>	
2	Môi trường cơ bản cho nuôi cấy tế bào, không có phenol red	Chai/ 500 mL	<ul style="list-style-type: none"> <li>• DMEM/F-12 (Dulbecco's Modified Eagle Medium/Nutrient Mixture F-12) là môi trường cơ bản cho nuôi cấy tế bào, phối trộn theo tỉ lệ 1:1 của DMEM và Ham's F-12</li> <li>• Các dòng tế bào đã được nuôi cấy thành công như: MDCK, glial cells, fibroblasts, human endothelial cells, và rat fibroblasts</li> <li>• Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ D-Glucose (Dextrose): 3151.0 mg/L</li> <li>+ Sodium Pyruvate: 55.0 mg/L</li> <li>+ Các Amino Acid</li> <li>+ Các Vitamin</li> <li>+ Các muối vô cơ</li> </ul> </li> <li>• Không chứa: HEPES, Phenol Red</li> <li>• DMEM/F-12 không chứa các protein, lipid hay các growth factor. Do đó cần bổ sung thêm chất bổ trợ (10% FBS)</li> </ul>	150

			<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phân loại: Animal Origin-free</li> <li>• Nồng độ: 1X</li> <li>• Tiệt trùng: Sterile-filtered</li> <li>• DMEM/F-12 sử hệ đệm sodium bicarbonate nên cần 5-10% CO2 để duy trì pH</li> <li>• Được sản xuất tại nhà máy đạt chứng nhận cGMP</li> <li>• Bảo quản ở 2-8°C, tránh sáng</li> </ul>	
3	Protein tái tổ hợp EGF người	Lọ/ 100 µg	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các ứng dụng: WB, IHC, ELISA, FN, Ctrl</li> <li>• Nguồn gốc: Human</li> <li>• Loài công bố: Human</li> <li>• Hệ thống biểu hiện: E. coli</li> <li>• Khối lượng phân tử: 6.2 KDa</li> <li>• Phân lớp: Protein tái tổ hợp</li> <li>• Độ tinh khiết: &gt;95% bởi SDS-PAGE</li> <li>* Nồng độ endotoxin: &lt;0.1 ng/µg</li> <li>• Hoạt tính: EDD50 &lt; 0.4 ng/mL; xác định bởi sự tăng sinh phụ</li> </ul>	30

			<ul style="list-style-type: none"> <li>thuộc vào liều lượng của các tế bào BALB/3T3 chuột.</li> <li>Liên hợp: không có</li> <li>Dạng đông khô</li> <li>Tinh sạch: sắc ký tuần tự</li> <li>Không chứa chất bảo quản</li> <li>Bảo quản ở 4°C</li> <li>* Carrier-Free</li> </ul>	
4	Protein tái tổ hợp bFGF người ổn định với nhiệt độ	Lọ/ 500 µg	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các ứng dụng: WB, IHC, ELISA, FN, Ctrl</li> <li>Loài: Human</li> <li>Loài công bố: Human</li> <li>Hệ thống biểu hiện: E. coli</li> <li>Chuỗi amino acid: 155 aa + 20 aa N-terminal tag cho mục đích tinh sạch</li> <li>Khối lượng phân tử: 19 kDa</li> <li>Phân lớp: Protein tái tổ hợp</li> <li>Độ tinh khiết: &gt;95% bởi SDS-PAGE</li> </ul>	31

			<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nồng độ endotoxin: &lt;1 EU/<math>\mu</math>g</li> <li>• Hoạt tính: ED50 = 0.6 - 1.1 ng/mL; xác định bởi sự tăng sinh phụ thuộc vào liều lượng của các tế bào NIH/3T3 fibroblast chuột</li> <li>• Liên hợp: không có</li> <li>• Dạng đông khô</li> <li>• Dung dịch đệm bảo quản: 20mM potassium phosphate với 750mM NaCl</li> <li>• Không chứa chất bảo quản</li> <li>• Bảo quản ở -20°C</li> <li>• Carrier-Free</li> </ul>	
5	Protein tái tổ hợp IGF-1 người	Loại/ 100 $\mu$ g	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các ứng dụng: WB, IHC, ELISA, FN, Ctrl</li> <li>• Loài: Human</li> <li>• Hệ thống biểu hiện: E. coli</li> <li>• Chuỗi amino acid: GPETL CGAEL VDALQFVCCGD RGFYFNKPTG YGSSSRAPQ TGIVDECCFR SCDLRRL EMY CAPLKPAKSA</li> <li>• Khối lượng phân tử: 7.5 kDa</li> </ul>	30

			<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phân lớp: Protein tái tổ hợp</li> <li>• Độ tinh khiết: <math>\geq 98\%</math> bởi SDS-PAGE và HPLC</li> <li>• Nồng độ endotoxin: <math>&lt; 0.1</math> ng/<math>\mu</math>g</li> <li>• Hoạt tính: <math>ED_{50} \leq 2</math> ng/mL; xác định bởi sự tăng sinh phụ thuộc vào liều lượng của các tế bào FDC-P1</li> <li>• Liên hợp: không có</li> <li>• Dạng đông khô</li> <li>• Không chứa chất bảo quản</li> <li>• Bảo quản ở <math>-20^{\circ}\text{C}</math></li> <li>• Carrier-Free</li> </ul>	
6	<p>Kháng thể TCR V gamma 9 Monoclonal (7A5), màu FITC</p>	<p>Ông/ 200 Tests</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ứng dụng: Flow, IHC, Neu, ELISA</li> <li>• Độ pha loãng thử nghiệm: 5 <math>\mu</math>L/test (Flow)</li> <li>• Loài phản ứng: Human, Non-human primate</li> <li>• Loài công bố: Human, Non-human primate, Rhesus monkey</li> <li>• Host/Isotype: Mouse / IgG1</li> <li>• Phân lớp: Kháng thể đơn dòng</li> </ul>	1



			<ul style="list-style-type: none"><li>• Clone: 7A5</li><li>• Immunogen: Human TCR Vgamma9</li><li>• Liên hợp chất phát huỳnh quang: FITC</li><li>• Bước sóng kích thích/ phát xạ tối đa: 498/517 nm</li><li>• Dạng lỏng</li><li>• Nồng độ: 0.1 mg/mL</li><li>• Tinh sạch: Protein A</li><li>• Dung dịch đệm bảo quản: PBS with 0.5% BSA</li><li>• Chất bảo quản: 0.1% sodium azide</li><li>• Bảo quản ở 4°C, trong tối</li><li>• RRID: AB_417094</li><li>• Chỉ sử dụng cho nghiên cứu, không dùng cho quy trình chẩn đoán</li></ul>	
--	--	--	---	--

7	Môi trường nuôi tăng sinh các tế bào giết tự nhiên ở người	BỘ/ 500 mL	<ul style="list-style-type: none"> <li>Môi trường nuôi cấy với công thức đặc biệt giúp tăng sinh các tế bào giết tự nhiên ở người (hNK) sử dụng cho các liệu pháp tế bào</li> <li>Khi tế bào hNK được làm giàu từ các tế bào đơn nhân máu ngoại vi người (hPBMCs) và tăng sinh trong hệ thống feeder-free sử dụng CTS NK-Xpander Medium bổ sung với 5% hAB serum và 500U/mL IL-2, ≥90% các tế bào hNK được tạo ra duy trì sự biểu hiện các marker bề mặt CD56+/CD16+/CD3-. Hơn thế nữa, các tế bào hNK này còn chứng minh khả năng làm suy giảm và tiêu diệt các tế bào ung thư K562</li> <li>Môi trường hoàn chỉnh, sẵn sàng sử dụng</li> </ul>	50
	Dung dịch phân tách tế bào không bổ sung phenol red	Túi/ 5 L	<ul style="list-style-type: none"> <li>Dạng enzyme tái tổ hợp, không có nguồn gốc động vật, dùng để phân tách nhiều loại tế bào động vật có vú, bao gồm CHO, HEK 293, A529, tế bào keratinocyte sơ cấp người và tế bào gốc phôi</li> <li>TrypLE™ Express có thể được thay thế cho trypsin trong các protocol hiện có. Có thể bất hoạt TrypLE™ Express bằng cách dùng môi trường để pha loãng, không cần sử dụng các chất ức chế trypsin như FBS</li> <li>Ổn định ở nhiệt độ phòng</li> </ul>	30

			<ul style="list-style-type: none"><li>• Thành phần:<ul style="list-style-type: none"><li>– Potassium Chloride (KCl)</li><li>– Potassium Phosphate monobasic (KH<sub>2</sub>PO<sub>4</sub>)</li><li>– Sodium Chloride (NaCl)</li><li>– Sodium Phosphate dibasic (Na<sub>2</sub>HPO<sub>4</sub>·7H<sub>2</sub>O)</li><li>– EDTA</li><li>– rProtease</li></ul></li><li>• Không chứa Phenol Red</li></ul>	
--	--	--	---	--

**Phụ lục 2:**

**MẪU BÁO GIÁ**

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày .../.../2023)

**CÔNG TY.....**

Đc:.....

Kính gửi: **VIỆN TÊ BÀO GỐC**

Địa chỉ: Tòa nhà B2-3 Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM  
ĐT: 02836361206 Email: [cungung@sci.edu.vn](mailto:cungung@sci.edu.vn)

Công ty chúng tôi kính gửi quý Viện báo giá sau:



STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng/Nước sản xuất	Mã nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (nếu là TTBYT)	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)

Bảng chữ: ...../.

- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển,... bên mua ..... , ngày ... tháng ... năm 2023
- Không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.
- Chất lượng hàng hóa mới 100%. Sản xuất năm 2023 trở đi.
- Hàng hóa bàn giao tại đơn vị sử dụng.
- Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày ký.
- Bảo hành (đối với TTB): Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (..... tháng).

**Đại diện công ty**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thư mời báo giá đăng tại địa chỉ: <https://sci.edu.vn/mua-sam/>